

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2021/HS - ST

Ngày: 10 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh và ông Nguyễn Trường Ca.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2021/TLST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn V**, sinh năm 1965 tại phường A, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư B, phường A, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch; vợ là Dương Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2000/HSST ngày 26/01/2000 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương xử phạt V 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. V đã chấp hành xong bản án.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2004/HSST ngày 30/12/2004 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương xử phạt V 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 18/01/2011 V đã chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp đủ án phí.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2017/HSST ngày 26/4/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương xử phạt V 26 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 22/12/2018 V đã chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp đủ án phí.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/9/2021 đến ngày 05/9/2021 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

- Anh Bùi Thanh N, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu dân cư K, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 04/9/2021, Dương Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ESPERO CUP màu đỏ, biển kiểm soát 34AB - 01174 (xe thuộc sở hữu của chị Dương Thị K N) đi từ nhà đến khu vực cổng khu dân cư K, phường T, thành phố C với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, V gặp và mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch 200.000 đồng được 01 gói ma túy. V cất giấu gói ma túy vào trong túi áo phía trước bên trái đang mặc rồi đi về. Khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, khi V đi đến đoạn đường thuộc khu dân cư K, phường T, thành phố C thì nhìn thấy lực lượng Công an thành phố Chí Linh. Do sợ hãi nên V lấy gói ma túy trong túi áo vứt xuống mặt đất tại vị trí ngay dưới chân V đang đứng thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh bắt quả tang, thu giữ tại vị trí mặt đất ngay dưới chân V đang đứng 01 gói giấy màu trắng, loại giấy có dòng kẻ ngang, kích thước (2 x 1) cm, bên trong gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu “1”), V khai là ma túy, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân và thu giữ số tiền 243.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) tại túi quần phía sau bên phải V đang mặc; 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO CUP màu đỏ, biển kiểm soát 34AB - 01174.

Tại bản Kết luận giám định số 494/KLGD - PC09 ngày 06/9/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “1” gửi đến giám định khối lượng là 0,105 gam là ma túy, loại Heroine (khối lượng hoàn lại 0,081 gam).

Tại bản Cáo trạng số 99/CT- VKS - CL ngày 15/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Dương Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với mình là đúng, đề nghị Hội

đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn Vĩnh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn V từ 13 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/9/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,081 gam ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 04/9/2021, tại đoạn đường thuộc khu dân cư K, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Dương Văn V có hành vi cất giấu trái phép tại túi áo phía trước bên trái đang mặc 0,105 gam ma túy, loại Heroine, với mục đích sử dụng cho bản thân. Do nhìn thấy lực lượng công an thành phố Chí Linh nên V sợ hãi và vứt gói ma túy xuống vị trí mặt đất ngay dưới chân V đang đứng thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi cất giấu trái phép 0,105 gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo đã cấu thành thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Từ năm 2000 đến năm 2017 bị cáo đã 03 lần bị Tòa án kết án, trong đó năm 2000 thì bị Tòa án kết án về tội “đánh bạc”, năm 2004 và năm 2017 thì bị Tòa án kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy bị cáo đã chấp hành xong các bản án và được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật chưa tốt.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội; bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, cất giấu ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân; bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo: 0,105 gam ma túy, loại Heroine, sau khi giám định hoàn lại là 0,081 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh giấy màu trắng, loại giấy có dòng kẻ ngang là vật không có giá trị, nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo V, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau nên không xem xét.

Chị Dương Thị K N không biết bị cáo V sử dụng chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu ESPERO CUP, màu đỏ, biển kiểm soát 34AB - 01174 là tài sản thuộc sở hữu của chị để đi mua ma túy, chiếc xe không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chị N và không đặt ra việc xử lý với chị là phù hợp.

Đối với số tiền 243.000 đồng là tiền của chị Dương Thị K N trước đó đã cho bị cáo V mượn, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra bị cáo đề nghị trả lại tiền cho chị N, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại số tiền này cho chị N nên không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Dương Văn V 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,081 gam ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy màu trắng, loại giấy có dòng kẻ ngang và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu “1” gửi đến giám định đựng trong phong bì niêm phong số 494/KLGD - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/11/2021 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Chí Linh;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hậu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hậu